

THƯ MỤC

TẠP CHÍ NGÂN HÀNG SỐ 1 NĂM 2019

Trung tâm Thông tin Thư viện trân trọng giới thiệu Thư mục Tạp chí Ngân hàng số 1 năm 2019.

1. Đầu tư trực tiếp ra nước ngoài của các ngân hàng thương mại – Thực tiễn và khuyến nghị chính sách cho Việt Nam/ Bùi Tín Nghị// Tạp chí Ngân hàng .- Số 1/2019 .- Tr. 11 – 15

Tóm tắt: Đề tài “Đầu tư trực tiếp ra nước ngoài của các ngân hàng thương mại – Thực tiễn và khuyến nghị chính sách cho Việt Nam” do TS. Bùi Tín Nghị làm chủ nghiệm gồm những nội dung cơ bản sau: Chương 1: Những vấn đề cơ bản về hoạt động đầu tư trực tiếp ra nước ngoài của các ngân hàng thương mại. Chương 1: Thực trạng hoạt động đầu tư trực tiếp ra nước ngoài của các ngân hàng thương mại Việt Nam và chính sách quản lý. Chương 3: Khuyến nghị cải thiện hiệu quả hoạt động đầu tư trực tiếp ra nước ngoài tại các ngân hàng thương mại Việt Nam.

Từ khóa: Đầu tư; Đầu tư trực tiếp ra nước ngoài; Ngân hàng thương mại

2. Tác động của rủi ro tín dụng đến lợi nhuận của ngân hàng thương mại niêm yết tại Việt Nam/ Lê Hoàng Vĩnh, Trang Anh Dũng, Nguyễn Mạnh Cường// Tạp chí Ngân hàng .- Số 1/2019 .- Tr. 16 – 23

Tóm tắt: Bài viết nghiên cứu tác động của rủi ro tín dụng đến lợi nhuận của ngân hàng thương mại niêm yết tại Việt Nam. Mẫu nghiên cứu là 13 ngân hàng trong giai đoạn 2008 – 2017, dữ liệu thứ cấp được tiếp cận từ báo cáo tài chính đã kiểm toán của các doanh nghiệp. Phân tích hồi quy theo GLS cho thấy rủi ro tín dụng có tác động ngược chiều đến lợi nhuận. Ngoài ra, lợi nhuận còn được giải thích bởi tác động cùng chiều của quy mô ngân hàng, khả năng tăng trưởng, thanh khoản và hiệu quả quản lý; trong khi đó, quy mô cho vay tác động ngược chiều đến lợi nhuận và đòn bẩy tài chính không ý nghĩa thống kê để giải thích cho lợi nhuận.

Từ khóa: Tín dụng; Lợi nhuận; Ngân hàng thương mại

3. Nhận tài sản bảo đảm là phần vốn góp, cổ phần từ quy định pháp luật đến thực tiễn/ Bùi Đức Giang// Tạp chí Ngân hàng .- Số 1/2019 .- Tr. 24 – 27

Tóm tắt: Bài viết tập trung phân tích loại hình giao dịch bảo đảm mà chủ nợ có thể nhận đối với tài sản bảo đảm mà phần vốn góp, cổ phần và cách thức xử lý loại tài sản bảo đảm đặc biệt này. Đây là một vấn đề pháp lý khá phức tạp và bài viết này chỉ nhằm mục đích

phác họa các nét lớn về chủ đề này. Cần lưu ý là chứng khoán như cổ phiếu của công ty đại chúng có thể được cầm cố theo quy định của pháp luật chuyên ngành. Việc xác lập và xử lý cầm cố chứng khoán khá khác biệt so với quy định liên quan đến phần vốn góp trong công ty trách nhiệm hữu hạn và công ty cổ phần và do đó, không thuộc phạm vi nghiên cứu của bài viết này.

Từ khóa: Tài sản bảo đảm; Vốn góp; Cổ phần

4. Nghiên cứu các nhân tố tác động đến dự định hành vi sử dụng mobile banking/ Phan Đại Thích// Tạp chí Ngân hàng .- Số 1/2019 .- Tr. 32 – 36

Tóm tắt: Mobile banking (MB) đã và đang là xu hướng dịch vụ ngân hàng tại nhiều quốc gia trên thế giới. Cùng với nhiều cơ hội mang lại từ bùng nổ sử dụng smartphone cũng như tốc độ phát triển nhanh mạng viễn thông. MB tại Việt Nam được dự báo sẽ đạt được nhiều thành công trong thời gian tới. Tuy nhiên, sẽ không dễ cho các ngân hàng có thể thành công nhanh với MB, bởi quyết định sử dụng hay không vẫn nằm ở lựa chọn của khách hàng. Bài viết sẽ đánh giá tổng quát các yếu tố tác động đến dự định hành vi sử dụng MB của khách hàng dựa trên các nghiên cứu quốc tế mới nhất được tổng hợp.

Từ khóa: Mobile banking; Khách hàng; Hành vi

5. Những lưu ý đối với các doanh nghiệp Việt Nam trong thực tiễn áp dụng Công ước Viên 1980/ Nguyễn Thị Cẩm Thủy, Hoàng Phương Dung// Tạp chí Ngân hàng .- Số 1/2019 .- Tr. 37 – 41

Tóm tắt: Việc gia nhập Công ước Viên đã đánh dấu một bước mới quan trọng của Việt Nam trong việc tăng cường mức độ hội nhập của Việt Nam với nền kinh tế thế giới, góp phần tạo điều kiện cho các doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận và sử dụng một khung pháp lý chung, công bằng và an toàn để thực hiện hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế. Tuy nhiên, theo thống kê của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam cuối năm 2016, có tới 80 – 90% doanh nghiệp Việt Nam chưa hiểu về Công ước Viên, như vậy, chừng nào doanh nghiệp Việt Nam còn chưa nhận thức rõ về sự tồn tại và thấu hiểu nội dung của Công ước Viên thì đối với họ, Công ước Viên không khác gì nguồn luật nước ngoài và bản thân doanh nghiệp sẽ vấp phải những khó khăn, rủi ro và bất ngờ khi Công ước Viên được áp dụng. Bài báo này phân tích sự khác biệt giữa Công ước Viên và Luật Thương mại Việt Nam và đưa ra các lưu ý đối với các doanh nghiệp Việt Nam khi áp dụng Công ước Viên cũng như các khuyến nghị đối với các ban, ngành nhà nước, các tổ chức Hiệp hội trong việc nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp Việt Nam về Công ước Viên.

Từ khóa: Công ước Viên; Doanh nghiệp; Hội nhập